

CÔNG TY CP NĂNG LƯỢNG ENRYTAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP NĂNG LƯỢNG ENRYTAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ENRYTAM ENERGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ENRYTAM ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109544135

3. Ngày thành lập: 09/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 1 Tòa nhà CT2B Khu đô Thị mới Nghĩa Đô, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989009354

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Xúc tiến và quản lý các sự kiện, tổ chức triển lãm, hội nghị (không bao gồm tổ chức họp báo và các chương trình Nhà nước cấm)	8230
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Căn cứ Điều 28 Luật Thương mại năm 2005)	8299
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột.	4632
7.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ	0899
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
9.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Trừ hàng hóa Nhà nước cấm	4690
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: + Bán buôn sắt, thép các loại, thép phế liệu + Bán buôn vật liệu xây dựng	4663

11.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
12.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
13.	Thu gom rác thải độc hại	3812
14.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
16.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
17.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
20.	Tái chế phế liệu	3830
21.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
22.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
25.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
26.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2592
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
31.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)	4719
37.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác)	4530
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
39.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410

40.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
41.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) + Kinh doanh hàng miễn thuế + Bán buôn các loại nhựa, hạt nhựa; + Bán buôn phân bón + Bán buôn hóa chất phục vụ ngành dệt may (trừ loại hóa chất Nhà nước cấm)	4669
44.	In ấn	1811
45.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	4633
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: + Đại lý vận chuyển giao nhận hàng hoá bằng đường không, đường biển và đường bộ; + Đại lý bán vé máy bay, đại lý bán vé tàu hỏa;	5229
47.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: +Bán buôn các thiết bị giặt là + Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; + Bán buôn hàng gia dụng và các mặt hàng tiêu dùng.	4649
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
49.	Xây dựng nhà để ở	4101
50.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Trừ mua bán vàng miếng	4662
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
54.	Xây dựng công trình điện	4221
55.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
58.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
59.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
60.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
61.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN CẢNH DINH	P3 tầng 36-Tòa nhà SME Hoàng Gia, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	C7078944	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		
2	VÕ THANH HOÀNG	Số 39 Lô D C/x Phú Lâm D, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	079078000205	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000		

3	LÊ THỊ THANH THỦY	Số 14 phố Lê Quý Đôn 2, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	111186822
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ THANH HOÀNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *04/08/1978*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *079078000205*

Ngày cấp: *31/12/2015*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 39 Lô D C/x Phú Lâm D, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 39 Lô D C/x Phú Lâm D, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

* Họ và tên: NGUYỄN CẢNH DINH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 07/04/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: C7078944

Ngày cấp: 02/04/2019

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P3 tầng 36-Tòa nhà SME Hoàng Gia, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P3 tầng 36-Tòa nhà SME Hoàng Gia, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội